

Bản án số: 177/2024/HS-ST
Ngày: 14 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Giang Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Anh Tuấn và bà Trần Thị Kim Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn – Thẩm tra viên Tòa án Nhân dân thành phố Hạ Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2024, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử kín sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 134/2024/HSST ngày 30/01/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2024/QĐXXST-HS ngày 29/7/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn Th**, sinh ngày 02/7/1983, tại tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: Khu 8, xã X, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Hồng N, sinh năm 1960 và bà Lê Thị V, sinh năm 1959; có vợ là Đinh Thị Hồng C, sinh năm 1982 (đã ly hôn); có 02 con: Con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” từ ngày 29/3/2024, có mặt.

- Người làm chứng: Anh Lê Minh T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Tổ 4, khu 5, phường G, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Cao Văn D, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Xóm M, xã Minh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn Th chưa học và thi cấp giấy phép lái xe (GPLX) ô tô tại các cơ sở đào tạo được cấp phép. Năm 2018, Th đi làm phụ xe khách tự do và tự học cách điều khiển xe ô tô. Khoảng đầu tháng 10/2023, Th được anh Lê Minh T, sinh năm 1981, trú tại tổ 4, khu 5, phường Giếng Đáy, Hạ Long, xã viên Hợp tác xã dịch vụ vận tải Hồng Vân là chủ xe ô tô khách giường nằm loại 40 chỗ nằm, nhãn hiệu



THACO, HUYNDAI HB120ESL, màu xanh BKS 14B-034.48 gọi điện thuê Th làm lái xe ô tô khách BKS 14B-034.48 chạy tuyến cố định từ thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đi tỉnh Phú Thọ và ngược lại, nhưng do chưa có bằng lái xe ô tô nên Th chưa nhận lời. Lúc này, Th nảy sinh ý định làm giả giấy phép lái xe hạng E để làm nghề lái xe ô tô khách cho anh Tú và xuất trình cho lực lượng chức năng khi bị kiểm tra. Khoảng đầu tháng 10/2023, Th sử dụng tài khoản Facebook cá nhân có tên “Văn Th” lên mạng xã hội Facebook tìm hiểu rồi liên hệ với một tài khoản Facebook khác (không nhớ tên) đặt làm giả 02 giấy phép lái xe hạng E với giá 1.500.000 đồng/1 chiếc. Th đã cung cấp ảnh thẻ, thông tin cá nhân gồm: tên, tuổi, địa chỉ và thông tin 02 ngày tháng, năm sinh khác nhau cho chủ tài khoản trên để làm 02 giấy phép lái xe giả và thỏa thuận bao giờ nhận giấy phép lái xe giả thì sẽ thanh toán tiền. Khoảng hơn 01 tuần sau, có 01 nhân viên giao hàng chuyển phát nhanh (không rõ nhân thân lai lịch) đến nhà Th và giao 01 gói hàng, Th kiểm tra gói hàng thì thấy bên trong có 02 giấy phép lái xe ô tô, hạng E gồm: 01 GPLX số 250087002693, mang tên Đinh Văn Th, sinh ngày 02/07/1983, quốc tịch Việt Nam, nơi cư trú xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, có giá trị đến ngày 09/06/2027, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 09/06/2022 và 01 GPLX số 250106811361, mang tên Đinh Văn Th, sinh ngày 02/07/1979, quốc tịch Việt Nam, nơi cư trú xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, có giá trị đến ngày 25/03/2028, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 25/03/2023. Th kiểm tra thấy đúng thông tin cá nhân nên đã giao số tiền 3.000.000 đồng cho nhân viên giao hàng trên. Sau khi nhận được 02 giấy phép lái xe giả Th luôn cầm theo trên người để sử dụng khi điều khiển xe ô tô. Đến ngày 19/10/2023, Th đến gặp anh Tú, đưa cho anh Tú xem GPLX số 250087002693, mang tên Đinh Văn Th, sinh ngày 02/07/1983, để anh Tú tin tưởng và thuê Th làm lái xe ô tô khách BKS 14B-034.48 chạy tuyến cố định từ thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đi tỉnh Phú Thọ và ngược lại với mức lương 11.000.000 đồng/01 tháng. Đến khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 26/11/2023, tại km106+400, Quốc lộ 18 thuộc tổ 12A, khu 4B, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, khi Th điều khiển xe ô tô khách BKS 14B-034.48 từ hướng thành phố Uông Bí về thành phố Hạ Long thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông số 2 – Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ninh, gồm các đồng chí Nguyễn Hoàng Phong, Nguyễn Hồng Đức, Đàm Thanh Sơn, là tổ viên, dừng xe kiểm tra theo chuyên đề; Th xuất trình giấy đăng ký, đăng kiểm xe ô tô và Giấy phép lái xe số 250087002693, mang tên Đinh Văn Th, sinh ngày 02/07/1983, Tổ công tác nghi ngờ Giấy phép lái xe của Th là giấy phép lái xe giả nên đã tạm giữ 01 xe ô tô khách BKS 14B-034.48; 01 Giấy phép lái xe hạng E số: 250087002693, mang tên Đinh Văn Th, sinh ngày 02/07/1983; 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 14007768; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số EA2161177, biển đăng ký 14B-034.48 và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long giải quyết theo thẩm quyền. (Bút lục số 119-142)

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra Th giao nộp 01 GPLX số 250106811361, mang tên Đinh Văn Th, sinh ngày 02/07/1979, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12, màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme

C15, màu xanh. (Bút lục số 92-94, 100, 101)

Tại Kết luận giám định số 67/KL-KTHS ngày 11/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận:

- 01 GPLX số 250087002693, mang tên Đinh Văn Th, sinh ngày 02/07/1983 và 01 GPLX số 250106811361, mang tên Đinh Văn Th, sinh ngày 02/07/1979 gửi giám định là giấy phép lái xe giả.

- 01 giấy “chứng nhận đăng ký xe ô tô” số 14007768 cần giám định là Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô thật.

- Chữ ký mang tên “Nguyễn Văn H” trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số EA2161177, so với chữ ký mang tên “Nguyễn Văn H” trong các tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người ký ra.

- Hình dấu “PHÓ GIÁM ĐỐC NGUYỄN VĂN H” trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số EA2161177 so với hình dấu cùng nội dung trong tài liệu mẫu so sánh là do cùng một con dấu đóng ra.

- Hình dấu “Trung tâm đăng kiểm xe ô tô cơ giới 19-04D” trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số EA2161177 so với hình dấu cùng nội dung trong các tài liệu mẫu so sánh do cùng một con dấu đóng ra. (Bút lục số 37, 38)

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long bị can Đinh Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Khi vào mạng xã hội đặt làm giả giấy phép lái xe thì Th sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12, màu xanh; Th không nói cho anh Tú biết là Th sử dụng giấy phép lái xe giả. (Bút lục số 148-169)

Tại biên bản kiểm tra dữ liệu điện thoại di động của Đinh Văn Th không lưu giữ tin nhắn hay hình ảnh liên quan đến việc đặt mua giấy phép lái xe giả trên mạng xã hội Facebook. Cơ quan điều tra tiến hành cho Th thực nghiệm lại thao tác vào mạng xã hội Facebook để đặt và cung cấp thông tin làm giấy phép lái xe giả, đã tiến hành ghi hình lại việc Đinh Văn Th thực hiện thao tác khi vào mạng đặt giấy phép lái xe. (Bút lục số 76, 77, 103-109)

Lời khai của người làm chứng anh Lê Minh T: Do cần người lái xe nên anh đã nhờ được anh em bạn bè giới thiệu người lái thuê là bị cáo Đinh Văn Th. Từ tháng 9/2023, Th có đến chỗ anh làm phụ xe để quen cung đường, tuyến di chuyển. Đến ngày 19/10/2023, anh và Th hợp đồng miệng thuê Th lái xe cho anh, trước đó Th có gửi hình ảnh Giấy phép lái xe ô tô hạng E cho anh kiểm tra. Do tin tưởng anh em giới thiệu và có hình ảnh Giấy phép lái xe ô tô nên anh đồng ý thuê và giao xe cho Th. Anh không biết Giấy phép lái xe ô tô của Th gửi anh xem là giả. Th cũng không nói đó là Giấy phép lái xe giả. Chỉ khi làm việc với Cơ quan Công an anh mới biết Giấy phép lái xe ô tô của Th là giả và Th không phải sinh năm 1979 như ghi trong Giấy phép lái xe mà là sinh năm 1983 (Bút lục 119, 120)

Lời khai của người chứng kiến anh Cao Văn D là phụ xe cho bị cáo: Ngày

25/11/2023, anh được phân công làm phụ xe cho Th điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát (BKS) 14B-034.48 chở khách từ Phú Thọ đi Quảng Ninh. Khoảng 02 giờ ngày 26/11/2023, Th lái xe đến KM 106+400, đường Quốc lộ 18 thuộc tổ 12A, khu 4B, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ninh ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra thì phát hiện Th sử dụng Giấy phép lái xe ô tô hạng E nghi là giả. Th thừa nhận mua Giấy phép lái xe giả trên mạng xã hội FaceBook với giá 1.500.000 đồng. Anh không biết Th sử dụng Giấy phép lái xe giả để điều khiển xe ô tô trên (Bút lục số 135-137).

Bản Cáo trạng số 1964/CT-VKSHL ngày 12/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo Đinh Văn Th về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12, màu xanh. Trả lại bị cáo Đinh Văn Th 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15 màu xanh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn Th thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện vào ngày 26/11/2023 như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu: Kết luận giám định (Bút lục số 38, 39) bản ảnh (Bút lục số 89-106) và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khẳng định việc truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan sai.

[3] Như vậy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng đầu tháng 10/2023, tại nhà riêng thuộc khu 8, xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, Đinh Văn Th đã có hành vi sử dụng điện thoại di động vào mạng xã hội Facebook rồi cung cấp thông tin cá nhân của mình cho người không rõ nhân thân lai lịch, để đặt làm 02 giấy phép lái xe ô tô hạng E giả, số 250106811361 và số 250087002693 mang tên Đinh Văn Th rồi sử dụng để lái xe thuê cho anh Lê Minh T và xuất trình cho lực lượng chức năng khi bị kiểm tra. Đến 02 giờ 30 phút, ngày 26/11/2023, khi Th đang điều

khuyến xe ô tô khách BKS: 14B - 034.48, đến Km106+400, Quốc lộ 18 đoạn thuộc tổ 12A, khu 4B, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, thì bị Tổ công tác của Đội cảnh sát giao thông số 2 thuộc Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra phát hiện Th sử dụng giấy phép lái xe giả.

[4] Hành vi của bị cáo Đinh Văn Th đã phạm vào tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại khoản 1, Điều 341 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính là khách thể được pháp luật nhà nước ta bảo vệ. Bị cáo là người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, lẽ ra cần phải chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật để đảm bảo an toàn cho hành khách và những người tham gia giao thông khác, nhưng để có thu nhập từ nghề lái xe thuê, bị cáo đã không chấp hành quy định của Luật giao thông đường bộ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị lực lượng Cảnh sát giao thông phát hiện kịp thời nên chưa gây hậu quả. Vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[8] Xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi cha mẹ già và các con (đã được Ủy ban nhân dân xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ nơi bị cáo cư trú xác nhận) nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo rắn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội.

[9] Đối với “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Quyết định tạm hoãn xuất cảnh” áp dụng đối với bị cáo có thời hạn đến khi kết thúc phiên toà sơ thẩm nên đã hết hiệu lực.

[10] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã trả cho anh Lê Minh T là chủ sở hữu hợp pháp 01 xe ô tô khách nhãn hiệu THACO, HYUNDAI HB120ESL, BKS: 14B-034.48 và các giấy tờ gồm: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 14 007768 đề tên HTX DV VT Hồng Vân; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số EA 2161177, 01 biển đăng ký 14B-034.48 là phù hợp nên không đề cập xem xét.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12, màu xanh, bị cáo sử dụng để liên lạc mua Giấy phép lái xe giả, là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15 màu xanh là tài sản của bị cáo, không liên quan đến

hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 02 (hai) Giấy phép lái xe giả mang tên Đinh Văn Th cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Đinh Văn Th** 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội: “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Giao bị cáo **Đinh Văn Th** cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12, màu xanh.

Trả lại bị cáo **Đinh Văn Th** 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15 màu xanh.

(Các vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số 211/BB-THA ngày 14/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh)

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước

Căn cứ vào khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ CSĐT-Công an TP Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- CQ THAHS-Công an TP Hạ Long;
- CQ THADS thành phố Hạ Long;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Giang Thanh

